

**DANH SÁCH HS - SV KHÓA 2015 VÀ KHÓA 2016 CHƯA ĐÓNG HỌC PHÍ HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2017 - 2018 ĐẾN NGÀY 30/11/2017**

(KHOA CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ)

STT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Ngày sinh
1	15002895	Hoàng Minh Tâm	15CĐ-CD1	01/10/1997
2	15002921	Nguyễn Đình Tứ	15CĐ-CD1	16/06/1997
3	15001188	Nguyễn Tấn Thiên	15CĐ-CD1	03/06/1997
4	15001119	Nguyễn Vũ Xuân Hậu	15CĐ-CD1	17/06/1991
5	15000676	Trương Ngọc Sơn	15CĐ-CD1	02/06/1996
6	15002977	Dương Văn Đình	15CĐ-CDT1	22/10/1997
7	15003170	Phan Trọng Bằng	15CĐ-CDT1	28/09/1997
8	15001460	Hoàng Xuân Thanh	15CĐ-CTM1	01/08/1996
9	15001525	Lâm Quốc Thiệp	15CĐ-CTM1	02/02/1997
10	15001368	Lê Minh Thuận	15CĐ-CTM1	03/05/1997
11	15001366	Lê Tấn Dũng	15CĐ-CTM1	16/11/1997
12	15001663	Nguyễn Long Thanh Vũ	15CĐ-CTM1	06/02/1997
13	15001367	Phạm Ánh Lâm	15CĐ-CTM1	29/01/1996
14	15001304	Trần Khang Vinh	15CĐ-CTM1	01/10/1996
15	15001604	Võ Đức Thắng	15CĐ-CTM1	20/11/1997
16	15001130	Võ Tuấn Linh	15CĐ-CTM1	19/07/1997
17	15002128	Cao Văn Sinh	15CĐ-CTM2	05/09/1997
18	15002153	Đinh Trường Thi	15CĐ-CTM2	28/11/1997
19	15002028	Dương Minh Tâm	15CĐ-CTM2	31/05/1996
20	15002013	Dương Phong Phú	15CĐ-CTM2	24/07/1996
21	15002100	Huỳnh Quang Như	15CĐ-CTM2	08/10/1997
22	15002186	Lê Thanh Thảo	15CĐ-CTM2	16/09/1997
23	15002140	Ngô Văn Sửu	15CĐ-CTM2	06/01/1997
24	15002197	Nguyễn Anh Tuấn	15CĐ-CTM2	19/11/1997
25	15001986	Nguyễn Hào Duy	15CĐ-CTM2	30/12/1997
26	15002096	Nguyễn Hữu Khanh	15CĐ-CTM2	29/09/1997
27	15002196	Nguyễn Hữu Thắng	15CĐ-CTM2	05/08/1997
28	15002210	Nguyễn Quang Ân	15CĐ-CTM2	08/09/1997
29	15000538	Phạm Đình Cường	15CĐ-CTM2	16/03/1997
30	15001900	Trần Văn Hòa	15CĐ-CTM2	16/04/1996
31	15002224	Trịnh Hữu Mến	15CĐ-CTM2	20/8/1997
32	15002188	Trương Văn Phú	15CĐ-CTM2	04/02/1997
33	15002166	Ung Thế Trường	15CĐ-CTM2	23/01/1997
34	15002104	Uông Xuân Hùng	15CĐ-CTM2	21/06/1997
35	15001771	Võ Duy Phú	15CĐ-CTM2	12/09/1997
36	15001911	Võ Văn Nghĩa	15CĐ-CTM2	14/10/1997
37	15003103	Âu Ngọc Thanh	15CĐ-CTM3	06/01/1997

STT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Ngày sinh
38	15002295	Bạch Anh Tâm	15CĐ-CTM3	25/07/1996
39	15002256	Đỗ Quang Vương	15CĐ-CTM3	04/03/1997
40	15003225	Đỗ Văn Hậu	15CĐ-CTM3	14/02/1997
41	15002368	Nguyễn Hữu Đức	15CĐ-CTM3	21/05/1997
42	15002376	Nguyễn Thành Nhân	15CĐ-CTM3	25/02/1997
43	15003146	Nguyễn Tổng Quốc	15CĐ-CTM3	15/06/1997
44	15002442	Nguyễn Văn Trường	15CĐ-CTM3	22/02/1997
45	15002242	Phạm Quốc Duy	15CĐ-CTM3	05/02/1997
46	15002272	Văn Ngọc Khang	15CĐ-CTM3	23/01/1997
47	15002404	Vũ Tuấn Anh	15CĐ-CTM3	21/01/1997
48	15002583	Cần Trọng Nghĩa	15CĐ-CTM4	07/04/1997
49	15002729	Cao Quốc Cường	15CĐ-CTM4	02/12/1997
50	15002631	Châu Duệ Minh	15CĐ-CTM4	15/03/1997
51	15002634	Châu Nhật Phát	15CĐ-CTM4	15/04/1997
52	15002711	Lê Phước Đông	15CĐ-CTM4	08/08/1997
53	15002694	Lưu Quốc Đạt	15CĐ-CTM4	9//10/1997
54	15002473	Nguyễn Công Minh	15CĐ-CTM4	05/11/1996
55	15002572	Nguyễn Thanh Hùng	15CĐ-CTM4	02/12/1997
56	15002623	Nguyễn Tiến Mạnh	15CĐ-CTM4	17/09/1996
57	15002613	Phạm Sơn Lâm	15CĐ-CTM4	13/10/1996
58	15002649	Trần Quang Trung	15CĐ-CTM4	19/01/1997
59	15002984	Đặng Văn Tiến	15CĐ-CTM5	20/08/1997
60	15003160	Nguyễn Thế Hoàng	15CĐ-CTM5	09/10/1997
61	15002950	Phạm Bá Trung	15CĐ-CTM5	21/08/1997
62	15002896	Trần Nhật Duy	15CĐ-CTM5	27/02/1996
63	15003129	Võ Thành Trí	15CĐ-CTM5	11/12/1997
64	15003407	Kiều Công Danh	15TCN-CKL	24/03/1998
65	15003478	Võ Duy Luân	15TCN-CKL	10/01/2000
66	16000180	Lê Tấn Đạt	16CĐ-CĐ1	17/05/1994
67	16001759	Lê Văn Trường	16CĐ-CĐ1	26/02/1998
68	16003724	Nguyễn Công Luân	16CĐ-CĐ1	14/11/1996
69	16003209	Nguyễn Đức Chi	16CĐ-CĐ1	28/01/1995
70	16000932	Trương Phúc Hậu	16CĐ-CĐ1	04/07/1998
71	16003164	Đàm Mạnh Duy	16CĐ-CĐT1	15/01/1996
72	16003470	Lê Văn Thảo	16CĐ-CĐT1	09/05/1998
73	16003169	Ngô Hoài Thương	16CĐ-CĐT1	29/05/1996
74	16003044	Nguyễn Minh Thái	16CĐ-CĐT1	21/10/1998
75	16003610	Nguyễn Tấn Lộc	16CĐ-CĐT1	04/11/1997
76	16003333	Nguyễn Văn Đầu	16CĐ-CĐT1	10/01/1997
77	16001210	Nguyễn Hữu Thi	16CĐ-CNC1	22/11/1998
78	16001080	Trần Xuân Phúc	16CĐ-CNC1	04/01/1996
79	16002314	Cao Hữu Minh	16CĐ-CTM1	24/08/1997

STT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Ngày sinh
80	16000908	Cao Tiến Đạt	16CD-CTM1	16/06/1998
81	16000882	Huỳnh Hoàng Nam	16CD-CTM1	31/03/1998
82	16002580	Lê Thành Đạt	16CD-CTM1	15/10/1997
83	16002418	Lương Kiến Quốc	16CD-CTM1	30/07/1998
84	16000843	Ngô Đức Anh Tuấn	16CD-CTM1	16/02/1998
85	16000775	Nguyễn Chung Chí	16CD-CTM1	11/05/1998
86	16000662	Nguyễn Hữu Trung	16CD-CTM1	07/04/1997
87	16000802	Nguyễn Thanh Nhân	16CD-CTM1	02/05/1998
88	16000986	Nguyễn Thế Văn	16CD-CTM1	18/12/1998
89	16000405	Nguyễn Văn Lập	16CD-CTM1	04/10/1995
90	16002302	Nguyễn Văn Thuận	16CD-CTM1	07/11/1997
91	16002526	Phạm Cung Diễm	16CD-CTM1	03/09/1998
92	16001002	Phạm Trung Kiên	16CD-CTM1	01/10/1998
93	16003297	Phan Văn Ngân Giang	16CD-CTM1	28/03/1997
94	16002215	Trần Vinh Quang	16CD-CTM1	30/10/1998
95	16000664	Trương Văn Hiền	16CD-CTM1	10/08/1998
96	16002505	Võ Đại Hoàng	16CD-CTM1	21/04/1998
97	16000759	Vũ Ngọc Dân	16CD-CTM1	08/05/1998
98	16002798	Dương Minh Ngọc	16CD-CTM2	14/08/1998
99	16002725	Hoàng Đức Long	16CD-CTM2	10/12/1998
100	16002755	Hoàng Quốc Khánh	16CD-CTM2	21/09/1998
101	16002619	Hoàng Văn Hùng	16CD-CTM2	14/12/1998
102	16002315	Huỳnh Minh Vương	16CD-CTM2	09/02/1998
103	16002879	Lê Đại Quang	16CD-CTM2	29/10/1997
104	16002819	Lê Văn Dân	16CD-CTM2	10/06/1997
105	16002800	Lưu Đức Hào	16CD-CTM2	22/12/1998
106	16002754	Lưu Trọng Nghĩa	16CD-CTM2	31/12/1998
107	16002519	Nguyễn Anh Vũ	16CD-CTM2	20/07/1996
108	16002848	Nguyễn Đình Thuận	16CD-CTM2	06/05/1998
109	16002791	Nguyễn Tuấn Kiệt	16CD-CTM2	23/12/1998
110	16003077	Nguyễn Văn Hậu	16CD-CTM2	22/10/1997
111	16002799	Phạm Văn Doanh	16CD-CTM2	14/01/1998
112	16002810	Phạm Viết Thành Đạt	16CD-CTM2	13/12/1998
113	16001707	Trần Cao Sơn	16CD-CTM2	09/09/1998
114	16002858	Trần Quang Phụng	16CD-CTM2	14/01/1998
115	16003280	Bình Minh Nhân	16CD-CTM3	27/06/1998
116	16001219	Đặng Trần Hồng Nhựt	16CD-CTM3	18/04/1997
117	16003401	Đào Hồng Phúc	16CD-CTM3	16/09/1998
118	16003307	Đỗ Gia Kiệt	16CD-CTM3	09/08/1998
119	16003564	K' Nguyễn Ngọc Trường Sơn	16CD-CTM3	09/10/1998
120	16003752	Nguyễn Đặng Ý	16CD-CTM3	25/08/1997
121	16002916	Nguyễn Đức Anh Tuấn	16CD-CTM3	28/02/1998

STT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Ngày sinh
122	16003115	Nguyễn Văn Kiên	16CD-CTM3	18/09/1998
123	16003131	Nguyễn Văn Linh	16CD-CTM3	25/04/1998
124	16003671	Nguyễn Văn Lộc	16CD-CTM3	28/11/1998
125	16003331	Nguyễn Văn Trọng	16CD-CTM3	06/02/1998
126	16003155	Nông Văn Thương	16CD-CTM3	13/09/1997
127	16003545	Phạm Hải Triều	16CD-CTM3	22/09/1996
128	16003213	Roãn Văn Tuấn	16CD-CTM3	26/07/1998
129	16003492	Tai Quang Nhật	16CD-CTM3	13/10/1997
130	16003143	Trần Thanh Tùng	16CD-CTM3	18/09/1998
131	16003225	Trương Minh Tâm	16CD-CTM3	26/09/1998
132	16002935	Vũ Nguyễn Nhật Huy	16CD-CTM3	25/02/1998
133	16002248	Bùi Thế Vỹ	16CD-CTM4	11/07/1998
134	16002774	Lại Văn Tuấn	16CD-CTM4	27/07/1996
135	16002141	Nguyễn Hữu Minh Thành	16CD-CTM4	19/09/1997
136	16001838	Nguyễn Long Vũ	16CD-CTM4	25/02/1998
137	16003760	Nguyễn Sĩ Văn	16CD-CTM4	13/07/1997
138	16001149	Phạm Ngọc Tuy	16CD-CTM4	19/02/1996
139	16002183	Vũ Hoàng Linh	16CD-CTM4	28/03/1998
140	16001863	A Xuân Dương	16CD-CTM5	26/08/1998
141	16001394	Châu Nhựt Trường	16CD-CTM5	04/09/1993
142	16001312	Lê Trọng Khang	16CD-CTM5	02/04/1998
143	16003740	Nguyễn Phạm Nhựt Phàm	16CD-CTM5	18/05/1998
144	16000439	Bành Phú Tiến	16TCN-CKL	28/12/2001
145	16003092	Nguyễn Quang Tiến	16TCN-CKL	15/03/1998
146	16003208	Phan Hoàng Đại Tiến	16TCN-CKL	22/09/1999

Tổng cộng: 146 HS - SV